

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO  
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 327/2021/HC-PT

Ngày 26 tháng 5 năm 2021

V/v “*Khiếu kiện quyết định hành  
chính trong lĩnh vực quản lý đất đai về  
việc thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và  
tái định cư*”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Minh

*Các Thẩm phán:* Ông Phan Nhựt Bình

Ông Phan Văn Yên

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hồ Quang Nhựt - Thư ký Tòa án nhân dân cấp  
cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh  
tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Công Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành  
phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số  
651/2020/TLPT-HC ngày 25 tháng 11 năm 2020 “*Khiếu kiện quyết định hành  
chính trong lĩnh vực quản lý đất đai về việc thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái  
định cư*”

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 30/2020/HC-ST ngày 19 tháng 9 năm  
2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 526/2021/QĐPT-HC  
ngày 06 tháng 5 năm 2021, giữa các đương sự:

**1. Người khởi kiện:** Ông Nguyễn Văn L, S năm 1969; địa chỉ: Khu phố 4,  
thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Dương (vắng mặt)

*Người đại diện hợp pháp của người khởi kiện:*

Ông Phạm Quốc T, S năm 1964 (vắng mặt)

Bà Nguyễn Thị M, S năm 1981 (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Số 15 B, phường T, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, là  
người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền lập ngày 26/11/2019) (có đơn  
xin xét xử vắng mặt).

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện:* Bà Nguyễn Thị S - Luật sư Chi nhánh của Trung tâm Tư vấn Luật V tại Miền Nam, thuộc đoàn Luật sư TP. Hồ Chí Minh; địa chỉ: Số 15 B, phường T, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)

2. *Người bị kiện:* Ủy ban nhân dân huyện B, tỉnh Bình Dương; địa chỉ: Khu phố 2, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Thái Thanh B - Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện B, tỉnh Bình Dương (vắng mặt)

*Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện:* Ông Trần Văn P - Phó Chủ tịch UBND huyện B, là người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện (Văn bản ủy quyền số 2101/GUQ-UBND ngày 30/7/2020) (có đơn xin xét xử vắng mặt).

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

3.1 Bà Lê Thị Chinh, sinh năm 1973;

3.2 Ông Nguyễn Văn Hùng, sinh năm 1990;

3.3 Ông Nguyễn Tiến Dũng, sinh năm 1993;

Cùng địa chỉ: Khu phố 4, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Dương (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Do có kháng cáo của người khởi kiện là ông Nguyễn Văn L

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*\* Theo Đơn khởi kiện ngày 03/3/2020, Đơn khởi kiện bổ sung ngày 19/5/2020, quá trình tố tụng và tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của người khởi kiện ông Phạm Quốc T, bà Nguyễn Thị M trình bày:*

Ông Nguyễn Văn L là chủ sử dụng đất, sở hữu nhà ở và các tài sản khác gắn liền tại:

- Thửa đất số 556, tờ bản đồ: 38, tọa lạc tại xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ cấp giấy chứng nhận CS02146 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Dương cấp ngày 26/10/2016 cho ông Nguyễn Văn L.

- Thửa đất số: 7, tờ bản đồ: 2, và thửa đất số 230, tờ bản đồ số 7 tọa lạc tại xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất vào sổ cấp giấy chứng nhận 00794 QSDĐ/TU do UBND huyện Tân Uyên cấp ngày 26/4/2010 cho hộ ông Nguyễn Văn L.

Ngày 13/12/2019, UBND huyện B ban hành Quyết định số 4245/QĐ-UBND về việc thu hồi diện tích 139m<sup>2</sup> thuộc một phần thửa đất số 230, tờ bản đồ

số 7, tọa lạc tại thị trấn T, huyện B, đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp giấy chứng nhận 00794 QSDĐ/TU do UBND huyện Tân Uyên cấp ngày 26/4/2010. Trong đó, loại đất ODT: 29m<sup>2</sup>, CLN: 110m<sup>2</sup> (trong đó 33,3m<sup>2</sup> thuộc Quyết định số 6732/QĐ.CT ngày 01/9/2004 của UBND tỉnh Bình Dương; 76,7m<sup>2</sup> thuộc hành lang an toàn đường bộ), kèm theo Bảng áp giá bồi thường hỗ trợ và tái định cư số 156/BAG không ký tên, đóng dấu.

Ngày 11/11/2019, UBND huyện B ban hành các Quyết định số 3707/QĐ-UBND về việc thu hồi diện tích 90,8 m<sup>2</sup> đất thuộc một phần thửa đất số 556, tờ bản đồ số 38, tọa lạc tại thị trấn T, huyện B, đã được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Dương cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ cấp giấy chứng nhận CS02146 ngày 26/10/2016, loại đất CLN: 90,8m<sup>2</sup> thuộc hành lang an toàn đường bộ. Kèm theo Bảng áp giá bồi thường hỗ trợ và tái định cư số 117/BAG ngày 18/3/2019 không ký tên, đóng dấu

Đối với chủ trương thu hồi đất, giải phóng mặt bằng để xây dựng và phát triển cơ sở hạ tầng, vì lợi ích quốc gia nên ông L chấp hành việc giao đất nhưng việc bồi thường, hỗ trợ chưa thỏa đáng nên ông L không đồng ý với nội dung các quyết định nêu trên, vì các lý do sau:

- UBND huyện B ban hành các quyết định thu hồi đất của ông L chưa đúng trình tự thủ tục theo quy định của Luật đất đai 2013; Nghị định số 47/2014/NĐ-CP của Chính phủ - được bổ sung tại Nghị định số 01/2017/NĐ-CP; Nghị định số 43/2014; Nghị định số 44/2014.

- UBND huyện B không cung cấp các văn bản, quyết định liên quan đến việc thu hồi đất cho ông L. Ông L cũng không biết Quyết định số 6732/QĐ.CT ngày 01/9/2004 của UBND tỉnh Bình Dương là quyết định gì mà thu hồi của ông L 139 m<sup>2</sup> nhưng chỉ bồi thường 105,7m<sup>2</sup>.

- UBND huyện B không bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho ông L, nhưng Ban bồi thường giải phóng mặt bằng huyện B gọi đến nhận tiền.

- Ông L có đăng ký kinh doanh nhưng khi thu hồi đất, phá bỏ cơ sở của ông L nhưng không được bồi thường, hỗ trợ để tạo việc làm mới.

Từ những lý do trên, ông L khởi kiện UBND huyện B, yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương giải quyết:

- Hủy Quyết định số 4245/QĐ-UBND ngày 13/12/2019 của UBND huyện B về việc thu hồi đất do hộ ông Nguyễn Văn L quản lý, sử dụng.

- Hủy Quyết định số 3707/QĐ-UBND ngày 11/11/2019 của UBND huyện B về việc thu hồi đất do ông Nguyễn Văn L quản lý, sử dụng.

- Buộc UBND huyện B phải thực hiện việc thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ

tái định cư đúng quy định pháp luật.

*\* Người đại diện hợp pháp của người bị kiện (UBND huyện B) ông Trần Văn P trình bày:*

*Về cơ sở pháp lý:*

- Ngày 14/9/2017, UBND tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định số 2453/QĐ-UBND về việc phê duyệt Dự án giải phóng mặt bằng đường tạo lực B - P - B, dự án Trung tâm hành chính huyện B, huyện B, tỉnh Bình Dương;

- Ngày 18/10/2017, UBND huyện B ban hành Quyết định số 3014/QĐ-UBND về việc phê duyệt kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm hiện trạng khu vực đất thực hiện dự án giải phóng mặt bằng đường tạo lực B - P - B (đoạn qua huyện B);

- Ngày 09/4/2018, UBND huyện B ban hành Quyết định số 818/QĐ-UBND về việc thành lập Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án: Giải phóng mặt bằng công trình đường tạo lực B - P - B (đoạn qua địa bàn huyện B);

- Ngày 09/8/2018, UBND tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định số 2210/QĐ-UBND về việc phê duyệt đơn giá đất bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện dự án giải phóng mặt bằng đường tạo lực B - P - B, dự án Trung tâm hành chính huyện Bàu Bàng, huyện B (đoạn qua thị trấn Tân Thành và xã T, huyện B);

- Ngày 12/9/2018, UBND huyện B ban hành Quyết định số 2361/QĐ-UBND về việc phê duyệt mức hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp thuộc dự án giải phóng mặt bằng đường tạo lực B - P - B;

- Ngày 09/11/2018, UBND huyện B ban hành Quyết định số 3141/QĐ-UBND về việc phê duyệt mức hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất đối với các trường hợp hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất nông nghiệp bị thu hồi đất dưới 30% diện tích đất nông nghiệp đang sử dụng thuộc dự án giải phóng mặt bằng công trình đường tạo lực B - P - B;

- Ngày 18/3/2019, UBND tỉnh Bình Dương có Công văn số 1092/UBND-KTN về việc xử lý vướng mắc trong bồi thường, giải phóng mặt bằng công trình đường tạo lực B - P - B đoạn qua huyện B;

- Ngày 04/4/2019, UBND tỉnh Bình Dương có Công văn số 1428/UBND-KTN về việc xử lý vướng mắc liên quan đến phân vị trí đất nông nghiệp để tính hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất đối với các công trình đang thực hiện chuyển tiếp sang năm 2019;

- Ngày 25/4/2019, UBND tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định số 1087/QĐ-UBND về việc điều chỉnh tên tuyến đường tại Điều 1, Quyết định số 2210/QĐ-UBND ngày 09/8/2018 của UBND tỉnh Bình Dương;

- Ngày 06/5/2019, UBND huyện B ban hành Quyết định số 1281/QĐ-UBND về việc phê duyệt mức hỗ trợ đối với công trình xây dựng khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án giải phóng mặt bằng công trình đường tạo lực B - P - B;

- Ngày 19/8/2019, UBND huyện B ban hành Quyết định số 2580/QĐ-UBND về việc phê duyệt mức bồi thường, hỗ trợ vật kiến trúc không có trong đơn giá được UBND tỉnh quy định thuộc dự án giải phóng mặt bằng công trình đường tạo lực B - P - B;

- Ngày 27/9/2019, UBND huyện B ban hành Quyết định số 3038/QĐ-UBND về việc phê duyệt mức bồi thường, hỗ trợ vật kiến trúc không có trong đơn giá được UBND tỉnh quy định thuộc dự án giải phóng mặt bằng đường tạo lực B - P - B, huyện B;

- Ngày 04/02/2020, UBND tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định số 317/QĐ-UBND về việc điều chỉnh, bổ sung một số nội dung tại Quyết định số 2210/QĐ-UBND ngày 09/8/2018 của UBND tỉnh Bình Dương.

*Về trình tự thủ tục thu hồi đất, bồi thường và hỗ trợ tái định cư cho ông Nguyễn Văn L:*

- Ngày 14/9/2017, UBND tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định số 2453/QĐ-UBND về việc phê duyệt dự án giải phóng mặt bằng đường tạo lực B - P - B, dự án Trung tâm hành chính huyện Bàu Bàng, huyện B;

- Ngày 18/10/2017, UBND huyện B ban hành Quyết định số 3014/QĐ-UBND về việc phê duyệt kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm hiện trạng khu vực đất thực hiện dự án giải phóng mặt bằng đường tạo lực B - P - B (đoạn qua huyện B);

- Ngày 14/6/2018, Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh Bình Dương lập Mạnh trích lục địa chính (có đo đạc chính lý) đối với phần diện tích của ông Nguyễn Văn L bị ảnh hưởng dự án giải phóng mặt bằng công trình đường tạo lực B - P - B, thuộc một phần thửa đất số 556 tờ bản đồ số 38 tại xã T.

- Ngày 15/8/2018, UBND xã T chủ trì, phối hợp Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã T mời các hộ dân có đất bị ảnh hưởng dự án giải phóng mặt bằng đường tạo lực B - P - B để triển khai kế hoạch đính kèm Quyết định số 3014/QĐ-UBND ngày 18/10/2017 của UBND huyện B, đồng thời niêm yết, công khai Quyết định.

- Ngày 07/8/2018, UBND huyện B ban hành Thông báo số 453/TB-UBND về việc thông báo đến ông Nguyễn Văn L việc thu hồi đất thực hiện dự án giải phóng mặt bằng công trình đường tạo lực B - P - B, đoạn thuộc địa bàn xã T.

- Ngày 24/4/2018, UBND huyện B ban hành Thông báo số 197/TB-UBND về việc thông báo đến ông Nguyễn Văn L việc thu hồi đất thực hiện dự án giải phóng mặt bằng công trình đường tạo lực B - P - B, đoạn thuộc địa bàn xã Tân Thành (*nay là thị trấn Tân Thành*).

- Ngày 10/8/2018, Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh Bình Dương lập Biên bản kiểm kê số 117/BBĐĐKĐ về việc kiểm kê đất và tài sản gắn liền với đất bị ảnh hưởng dự án giải phóng mặt bằng đường tạo lực B - P - B đối với ông Nguyễn Văn L.

- Ngày 10/5/2018, Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh Bình Dương lập Biên bản kiểm kê số 156/BBĐĐKĐ về việc kiểm kê đất và tài sản gắn liền với đất bị ảnh hưởng dự án giải phóng mặt bằng đường tạo lực B - P - B đối với ông Nguyễn Văn L.

- Ngày 21/8/2018, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện B chủ trì phối hợp cùng Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh Bình Dương và UBND xã T mời ông Nguyễn Văn L để công bố và bàn giao Thông báo số 453/TB-UBND ngày 07/08/2018 của UBND huyện B, tại buổi làm việc ông Nguyễn Văn L không đến nghe công bố và nhận Thông báo.

- Ngày 08/5/2018, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện B chủ trì phối hợp cùng Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh Bình Dương và UBND xã T mời ông Nguyễn Văn L để công bố và bàn giao Thông báo số 197/TB-UBND ngày 24/4/2018 của UBND huyện B, tại buổi làm việc bà Lê Thị Chinh (vợ ông Nguyễn Văn L) đã nghe công bố và nhận Thông báo.

- Cùng ngày 21/8/2018, UBND xã T chủ trì phối hợp cùng Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã T và đại diện Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện B lập biên bản niêm yết công khai các thông báo của UBND huyện B về việc thu hồi đất để thực hiện dự án giải phóng mặt bằng công trình đường tạo lực B - P - B (*đoạn qua xã T, trong đó có Thông báo số 453/TB-UBND ngày 07/08/2018*).

- Ngày 13/9/2018, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện B chủ trì phối hợp cùng UBND xã T, Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh mời ông Nguyễn Văn L đến công bố và bàn giao Thông báo số 453/TB-UBND ngày 07/8/2018 (lần 2). Tuy nhiên ông Nguyễn Văn L không đến nghe công bố và nhận Thông báo.

- Ngày 18/3/2019, Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh Bình Dương lập Bảng áp giá số 117/BAG áp giá bồi thường, hỗ trợ và tái định cư về đất và tài sản gắn liền với đất bị ảnh hưởng dự án giải phóng mặt bằng công trình đường tạo lực B - P - B, đoạn thuộc xã T đối với ông Nguyễn Văn L.

- Ngày 20/8/2019, Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh Bình Dương lập Bảng áp giá số 156/BAG áp giá bồi thường, hỗ trợ và tái định cư về đất và tài sản gắn

liền với đất bị ảnh hưởng dự án giải phóng mặt bằng công trình đường tạo lực B - P - B đối với ông Nguyễn Văn L.

- Ngày 26/3/2019, Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh Bình Dương chủ trì, phối hợp UBND xã T, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã T lập biên bản tổng hợp ý kiến công khai dự thảo P án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án giải phóng mặt bằng công trình đường tạo lực B - P - B - đợt 6 đoạn qua xã T.

- Ngày 13/11/2019, Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh Bình Dương chủ trì, phối hợp UBND xã T, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã T lập biên bản tổng hợp ý kiến công khai dự thảo P án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án giải phóng mặt bằng công trình đường tạo lực B - P - B - đợt 5 đoạn qua thị trấn Tân Thành.

- Ngày 16/4/2019, Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh Bình Dương chủ trì, phối hợp UBND xã T, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã T lập biên bản tổng hợp ý kiến công khai dự thảo P án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án giải phóng mặt bằng công trình đường tạo lực B - P - B - đợt 6 đoạn qua xã T.

- Ngày 17/4/2019, Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh chủ trì, phối hợp UBND xã T, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã T lập biên bản tổng hợp ý kiến công khai dự thảo P án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án giải phóng mặt bằng công trình đường tạo lực B - P - B - đợt 6 đoạn qua xã T.

- Ngày 11/11/2019, UBND huyện B ban hành Quyết định số 3707/QĐ-UBND về việc thu hồi đất do ông Nguyễn Văn L.

- Cùng ngày 11/11/2019, UBND huyện B ban hành Quyết định số 3690/QĐ-UBND về việc phê duyệt P án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án giải phóng mặt bằng công trình đường tạo lực B - P - B, huyện B, tỉnh Bình Dương - đợt 6 (đoạn qua xã T).

- Ngày 13/12/2019, UBND huyện B ban hành Quyết định số 4245/QĐ-UBND về việc thu hồi đất do ông Nguyễn Văn L.

- Cùng ngày 13/12/2019, UBND huyện B ban hành Quyết định số 4208/QĐ-UBND về việc phê duyệt P án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án giải phóng mặt bằng công trình đường tạo lực B - P - B, huyện B, tỉnh Bình Dương (đợt 5 - đoạn qua thị trấn T, huyện B).

- Ngày 13/11/2019, Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh Bình Dương chủ trì phối hợp cùng UBND xã T và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã T tiến hành niêm yết công khai Quyết định số 3690/QĐ-UBND ngày 11/11/2019.

- Ngày 16/12/2019, Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh Bình Dương chủ trì phối hợp cùng UBND xã T và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã T tiến hành niêm yết công khai Quyết định số 4208/QĐ-UBND ngày 13/12/2019.

- Ngày 20/11/2019, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện B chủ trì, phối hợp UBND xã T và Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh Bình Dương mời ông Nguyễn Văn L đến để công bố và bàn giao Quyết định số 3707/QĐ-UBND ngày 11/11/2019 của UBND huyện B, tại buổi làm việc ông Nguyễn Văn L không đến nghe công bố và nhận Quyết định.

- Cùng ngày 20/11/2019, UBND xã T chủ trì, phối hợp cùng Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã T và đại diện Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện B lập biên bản niêm yết, công khai các quyết định của UBND huyện B về việc thu hồi đất thực hiện dự án giải phóng mặt bằng đường tạo lực B - P - B, đoạn thuộc địa bàn xã T - đợt 6 (trong đó có Quyết định số 3707/QĐ-UBND ngày 11/11/2019 của UBND huyện B).

- Ngày 26/12/2019, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện B chủ trì, phối hợp UBND xã T và Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh Bình Dương mời ông Nguyễn Văn L đến để công bố và bàn giao Quyết định số 4245/QĐ-UBND ngày 13/12/2019 của UBND huyện B, tại buổi làm việc ông Nguyễn Văn L không đến nghe công bố và nhận quyết định.

- Cùng ngày 26/12/2019, UBND xã Tân Thành chủ trì, phối hợp cùng Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thị trấn Tân Thành và đại diện Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện B lập biên bản niêm yết, công khai các quyết định của UBND huyện B về việc thu hồi đất thực hiện dự án giải phóng mặt bằng đường tạo lực B - P - B, đoạn thuộc địa bàn xã Tân Thành - đợt 5 (trong đó có Quyết định số 4245/QĐ-UBND ngày 13/12/2019 của UBND huyện B).

- Ngày 21/11/2019, UBND huyện B ban hành Quyết định số 3877/QĐ-UBND về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho ông Nguyễn Văn L.

- Ngày 27/12/2019, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện B chủ trì, phối hợp UBND xã T và Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh Bình Dương mời ông Nguyễn Văn L đến để công bố và bàn giao Quyết định số 3707/QĐ-UBND ngày 11/11/2019 của UBND huyện B (lần 2), tại buổi làm việc ông Nguyễn Văn L đã đến nghe công bố và nhận Quyết định.

- Ngày 27/12/2019, UBND huyện B ban hành Quyết định số 4494/QĐ-UBND về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho ông Nguyễn Văn L.

- Căn cứ Điều 63 Luật đất đai năm 2013, quy định: “Việc thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế- xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng phải dựa trên các căn cứ: 1. dự án thuộc các trường hợp thu hồi đất quy định tại Điều 61 và Điều 62 của luật này; 2. kế hoạch sử dụng đất hàng năm của cấp huyện đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt”. Đối chiếu dự án giải phóng mặt bằng công trình đường tạo lực B - P - B thì dự án này thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất quy định tại Điều 62 Luật Đất đai năm 2013, có nằm

trong Kế hoạch sử dụng đất năm 2017 được UBND tỉnh Bình Dương phê duyệt tại Quyết định số 3782/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 và điều chỉnh, bổ sung tại Quyết định số 2310/QĐ-UBND ngày 28/8/2017; Kế hoạch sử dụng đất 2018 được UBND tỉnh Bình Dương phê duyệt tại Quyết định số 3828/QĐ-UBND ngày 29/12/2017; Kế hoạch sử dụng đất năm 2019 được UBND tỉnh Bình Dương phê duyệt tại Quyết định số 3852/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 và Kế hoạch sử dụng đất năm 2020 được UBND tỉnh Bình Dương phê duyệt tại Quyết định số 4088/QĐ-UBND ngày 31/12/2019.

- Về nội dung, trình tự, thủ tục thu hồi đất và bồi thường đối với ông Nguyễn Văn L để thực hiện dự án giải phóng mặt bằng công trình đường tạo lực B - P - B đảm bảo theo quy định tại Điều 69 Luật Đất đai năm 2013; Điều 46, 47, 48, 49 và 50 Quyết định số 51/2014/QĐ-UBND ngày 18/12/2014 của UBND tỉnh Bình Dương.

- Về thẩm quyền thu hồi đất và bồi thường đối với ông Nguyễn Văn L để thực hiện dự án giải phóng mặt bằng công trình đường tạo lực B - P - B đảm bảo theo Quyết định số 230/QĐ-UBND, ngày 01/02/2016 của UBND tỉnh Bình Dương; Điều 66 Luật Đất đai năm 2013.

Từ nội dung nêu trên, UBND huyện B cho rằng yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn L là không có cơ sở.

*\* Quá trình tố tụng, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị Chinh, ông Nguyễn Văn Hùng, ông Nguyễn Tiến Dũng trình bày:*

Bà Lê Thị Chinh, ông Nguyễn Văn Hùng, ông Nguyễn Tiến Dũng thống nhất với ý kiến của người khởi kiện.

\* Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của người khởi kiện thay đổi yêu cầu khởi kiện, cụ thể:

Theo Đơn sửa đổi, bổ sung đơn khởi kiện của ông Nguyễn Văn L nộp tại Tòa án ngày 19/5/2020, ông Nguyễn Văn L yêu cầu hủy Quyết định số 3707/QĐ-UBND ngày 11/11/2019 và Quyết định số 4245/QĐ-UBND ngày 13/12/2019 của UBND huyện B về việc thu hồi đất của hộ ông Nguyễn Văn L. Buộc UBND huyện B thực hiện việc thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ tái định cư đúng quy định pháp luật. Nay, ông Nguyễn Văn L xin rút yêu cầu khởi kiện nêu trên, yêu cầu Hội đồng xét xử hủy Quyết định số 3877/QĐ-UBND ngày 21/11/2019 và Quyết định số 4494/QĐ-UBND ngày 27/12/2019 của UBND huyện B về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho hộ ông Nguyễn Văn L; Hủy P án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án giải phóng mặt bằng đường tạo lực B - P - B của UBND huyện B.

*Tại Bản án số 30/2020/HC-ST ngày 19 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đã quyết định:*

Căn cứ vào các Điều 30, 32, khoản 2 Điều 79, 116, 134, khoản 1 Điều 158, khoản 1 Điều 164, Điều 165, 173, điểm a khoản 2 Điều 193 và Điều 194 của Luật Tổ tụng hành chính năm 2015;

Căn cứ Điều 114, 115 của Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ khoản 1 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn L đối với yêu cầu: Hủy Quyết định số 3707/QĐ-UBND ngày 11/11/2019; hủy Quyết định số 4245/QĐ-UBND ngày 13/12/2019 của UBND huyện B về việc thu hồi đất của hộ ông Nguyễn Văn L; buộc UBND huyện B thực hiện việc thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ tái định cư đúng quy định pháp luật.

2. Bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn L đối với yêu cầu: Hủy Quyết định số 3877/QĐ-UBND ngày 21/11/2019; Quyết định số 4494/QĐ-UBND ngày 27/12/2019 của UBND huyện B về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho hộ ông Nguyễn Văn L và yêu cầu hủy P án, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án giải phóng mặt bằng đường tạo lực B - P - B của UBND huyện B, tỉnh Bình Dương.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 28/9/2020, người khởi kiện ông Nguyễn Văn L kháng cáo yêu cầu hủy toàn bộ bản án.

Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Phạm Quốc T là đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện ông Nguyễn Văn L được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vắng mặt không có lý do, không có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện bà Nguyễn Thị M có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện bà Nguyễn Thị S được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vắng mặt không có lý do, không có đơn xin xét xử vắng mặt.

Ông Trần Văn P là người đại diện theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân huyện B, tỉnh Dương có đơn xin xét xử vắng mặt.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị C, ông Nguyễn Văn H, ông Nguyễn Tiến D có đơn xin xét xử vắng mặt.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Cấp cao tại Thành Phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về việc tuân thủ pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm:*

Về tố tụng, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Luật tố tụng hành chính về phiên tòa phúc thẩm. Những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Luật tố tụng hành chính.

Về nội dung, qua xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có cơ sở xác định các quyết định bị khởi kiện được ban hành đúng quy định pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của ông L, giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Hội đồng xét xử căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng công khai tại phiên tòa, có đủ cơ sở để kết luận: Toàn bộ diễn biến vụ án như phần tóm tắt nội dung đã được viện dẫn ở trên, xét kháng cáo của ông Nguyễn Văn L, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ, ý kiến của các đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên như sau:

#### **[1] Về tố tụng:**

[1.1] Tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện bà Nguyễn Thị M, ông Trần Văn P là người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị Chinh, ông Nguyễn Văn Hùng, ông Nguyễn Tiến Dũng có đơn xin xét xử vắng mặt. Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện ông Phạm Quốc T và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện bà Nguyễn Thị S được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ 2 nhưng vắng mặt không có lý do, không có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 255 Luật tố tụng hành chính, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự này theo quy định.

#### **[1.2] Về đối tượng khởi kiện:**

Tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện hợp pháp của người khởi kiện thay đổi nội dung yêu cầu khởi kiện, cụ thể: Rút yêu cầu khởi kiện đối với yêu cầu hủy Quyết định số 3707/QĐ-UBND ngày 11/11/2019 và Quyết định số 4245/QĐ-UBND ngày 13/12/2019 của UBND huyện B về việc thu hồi đất của hộ ông Nguyễn Văn L và buộc UBND huyện B thực hiện việc thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ tái định cư đúng quy định pháp luật. Do đó, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đình chỉ yêu cầu khởi kiện nêu trên của người khởi kiện ông Nguyễn Văn L, là có căn cứ.

Ông Nguyễn Văn L khởi kiện yêu cầu hủy các quyết định của Ủy ban nhân dân huyện B, tỉnh Bình Dương bao gồm: Quyết định số 3877/QĐ-UBND ngày 21/11/2019; Quyết định số 4494/QĐ-UBND ngày 27/12/2019 về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho hộ ông Nguyễn Văn L, là các quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai, thuộc đối tượng khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 30 Luật tố tụng hành chính 2015.

[1.3] *Về thời hiệu khởi kiện:* Ngày 04/3/2020, ông L khởi kiện yêu cầu hủy các quyết định nêu trên là còn trong thời hiệu khởi kiện theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 Luật tổ tụng hành chính 2015.

[1.4] *Về thẩm quyền giải quyết:* Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 4 Điều 32 Luật Tổ tụng hành chính 2015.

[1.5] *Về thời hạn kháng cáo:* Ngày 28/9/2020, ông Nguyễn Văn L kháng cáo toàn bộ Bản án hành chính sơ thẩm số 30/2020/HC-ST ngày 19/9/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương, là còn trong thời hạn theo quy định tại khoản 1 Điều 206 Luật tổ tụng hành chính 2015.

[2] Về nội dung: Xét kháng cáo của người khởi kiện.

[2.1] *Về trình tự, thủ tục, thẩm quyền ban hành*

Ngày 14/9/2016, UBND tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định số 3376/QĐ-UBND, về việc triển khai tuyến đường tạo lực B - P - B. Ngày 14/9/2017, UBND tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định số 2453/QĐ-UBND về việc phê duyệt dự án đầu tư giải phóng mặt bằng công trình đường tạo lực B - P - B, Dự án Trung tâm hành chính huyện Bàu Bàng, huyện B.

Ngày 11/11/2019, UBND huyện B ban hành Quyết định số 3609/QĐ-UBND về việc phê duyệt P án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án đường tạo lực B - P - B (đợt 6 - đoạn qua xã T). Ngày 13/11/2019, Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh Bình Dương tiến hành niêm yết Quyết định số 3690/QĐ-UBND tại trụ sở UBND xã, Văn phòng ấp nơi có đất bị thu hồi.

Ngày 11/11/2019, UBND huyện B ban hành Quyết định số 3707/QĐ-UBND về việc thu hồi đất do ông Nguyễn Văn L đang sử dụng tại thị trấn Tân Thành, tổng diện tích đất bị thu hồi là 90,8m<sup>2</sup> và ngày 13/12/2019, UBND huyện B ban hành Quyết định số 4245/QĐ-UBND về việc thu hồi đất do hộ ông Nguyễn Văn L đang sử dụng, diện tích đất bị thu hồi là 139m<sup>2</sup>; Loại đất ODT 29m<sup>2</sup>; CLN 110m<sup>2</sup> (trong đó 33,3m<sup>2</sup> thuộc Quyết định số 6732/QĐ.CT ngày 01/9/2004 của UBND tỉnh Bình Dương; 76,7m<sup>2</sup> thuộc hành lang an toàn đường bộ). Lý do thu hồi đất: Thực hiện dự án giải phóng mặt bằng công trình đường tạo lực B - P - B (đoạn thuộc địa bàn thị trấn T, huyện B), tỉnh Bình Dương.

Ngày 21/11/2019, UBND huyện B ban hành Quyết định số 3877/QĐ-UBND và ngày 27/12/2019, UBND huyện B ban hành Quyết định số 4494/QĐ-UBND về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho ông Nguyễn Văn L.

Như vậy, trình tự, thủ tục thẩm quyền thu hồi và bồi thường đất đối với ông Nguyễn Văn L để thực hiện Dự án giải phóng mặt bằng công trình đường tạo lực B - P - B đã đảm bảo theo quy định tại Điều 66, Điều 69 Luật Đất đai năm 2013; Điều 46, 47, 48, 49 và 50 Quyết định số 51/2014/QĐ-UBND ngày

18/12/2014 của UBND tỉnh Bình Dương; Quyết định số 230/QĐ-UBND, ngày 01/02/2016 của UBND tỉnh Bình Dương.

Ông L không khiếu nại về vị trí, diện tích, loại đất, trình tự, thủ tục, thẩm quyền ban hành các quyết định bị kiện, ông chỉ yêu cầu được bồi thường đất ở, đất nông nghiệp theo giá thị trường là 30.000.000 đồng/m<sup>2</sup>.

*[2.2] Xét về giá đất để tính bồi thường:*

Căn cứ Điều 63 Luật đất đai năm 2013, quy định: “Việc thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế- xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng phải dựa trên các căn cứ: 1. dự án thuộc các trường hợp thu hồi đất quy định tại Điều 61 và Điều 62 của luật này; 2. kế hoạch sử dụng đất hàng năm của cấp huyện đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt”.

Đôi chiếu Dự án giải phóng mặt bằng công trình đường tạo lực B - P - B thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất quy định tại Điều 62 Luật Đất đai năm 2013, có nằm trong Kế hoạch sử dụng đất năm 2017 được UBND tỉnh Bình Dương phê duyệt tại Quyết định số 3782/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 và điều chỉnh, bổ sung tại Quyết định số 2310/QĐ-UBND ngày 28/8/2017; Kế hoạch sử dụng đất 2018 được UBND tỉnh Bình Dương phê duyệt tại Quyết định số 3828/QĐ-UBND ngày 29/12/2017; Kế hoạch sử dụng đất năm 2019 được UBND tỉnh Bình Dương phê duyệt tại Quyết định số 3852/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 và Kế hoạch sử dụng đất năm 2020 được UBND tỉnh Bình Dương phê duyệt tại Quyết định số 4088/QĐ-UBND ngày 31/12/2019.

Khoản 2 Điều 74 Luật Đất đai năm 2013 quy định: “Việc bồi thường được thực hiện bằng việc giao đất có cùng mục đích sử dụng với loại đất thu hồi, nếu không có đất để bồi thường thì được bồi thường bằng tiền theo giá đất cụ thể của loại đất thu hồi do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định tại thời điểm quyết định thu hồi đất.”

Căn cứ khoản 3, khoản 4 Điều 114 Luật Đất đai năm 2013 quy định về giá đất cụ thể: “3. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định giá đất cụ thể. Cơ quan quản lý đất đai cấp tỉnh có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức việc xác định giá đất cụ thể. Trong quá trình thực hiện, cơ quan quản lý đất đai cấp tỉnh được thuê tổ chức có chức năng tư vấn xác định giá đất để tư vấn xác định giá đất cụ thể.

Việc xác định giá đất cụ thể phải dựa trên cơ sở điều tra, thu thập thông tin về thửa đất, giá đất thị trường và thông tin về giá đất trong cơ sở dữ liệu đất đai; áp dụng P pháp định giá đất phù hợp. Căn cứ kết quả tư vấn xác định giá đất, cơ quan quản lý đất đai cấp tỉnh trình Hội đồng thẩm định giá đất xem xét trước khi trình Ủy ban nhân dân cùng cấp quyết định.

*Hội đồng thẩm định giá đất gồm Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh làm Chủ tịch và đại diện của cơ quan, tổ chức có liên quan, tổ chức có chức năng tư vấn xác định giá đất.*

*4. Giá đất cụ thể được sử dụng để làm căn cứ trong các trường hợp sau đây:*

*...đ) Tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất”.*

Đối chiếu các quy định trên thì việc xác định giá đất cụ thể đã được UBND tỉnh Bình Dương ban hành tại Quyết định số 2210/QĐ-UBND ngày 09/8/2018 về việc phê duyệt đơn giá đất để bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện dự án đường tạo lực B - P - B, dự án Trung tâm Hành chính huyện Bàu Bàng, huyện B (đoạn đi qua xã Tân Thành, xã T) đơn giá đường ĐH-431 (đường vào cầu Tam Lập) đơn giá bồi thường, hỗ trợ đất CLN là 504.000 đồng/m<sup>2</sup>; đơn giá đường ĐT-746 bồi thường, hỗ trợ đất ONT là 4.930.000 đồng/m<sup>2</sup>, đất CLN là 1.972.000 đồng/m<sup>2</sup>. Đối với đơn giá bồi thường nhà ở và tài sản gắn liền với đất được xem xét tại Quyết định số 25/2015/QĐ-UBND ngày 22/7/2015 và Quyết định số 03/2018/QĐ-UBND ngày 09/02/2018 của UBND tỉnh Bình Dương.

Do đó, UBND huyện B ban hành Quyết định số 3877/QĐ-UBND ngày 21/11/2019 về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho hộ ông Nguyễn Văn L đối với diện tích 90,8m<sup>2</sup> vị trí đường ĐH-431 (đường vào cầu Tam Lập) đơn giá bồi thường, hỗ trợ đất CLN là 504.000 đồng/m<sup>2</sup> với tổng số tiền là 229.705.680 đồng; Quyết định số 4494/QĐ-UBND ngày 27/12/2019 về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho hộ ông Nguyễn Văn L đối với 139m<sup>2</sup> đất; trong đó đất ONT 29m<sup>2</sup>; CLN 110m<sup>2</sup> vị trí đường ĐT-746 với đơn giá bồi thường, hỗ trợ đất ONT là 4.930.000 đồng/m<sup>2</sup>, đất CLN là 1.972.000 đồng/m<sup>2</sup>, tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ 647.223.650 đồng, là đúng quy định pháp luật. Ông Nguyễn Văn L yêu cầu được bồi thường đất ở, đất nông nghiệp theo giá thị trường là 30.000.000 đồng/m<sup>2</sup>, là không có cơ sở để chấp nhận.

Từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét và không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Văn L, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí hành chính phúc thẩm: Người khởi kiện, ông Nguyễn Văn L phải chịu do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tổ tụng hành chính năm 2015;

Bác kháng cáo của người khởi kiện ông Nguyễn Văn L; Giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm.

Tuyên xử:

1. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn L đối với yêu cầu: Hủy Quyết định số 3707/QĐ-UBND ngày 11/11/2019; hủy Quyết định số 4245/QĐ-UBND ngày 13/12/2019 của UBND huyện B về việc thu hồi đất của hộ ông Nguyễn Văn L; buộc UBND huyện B thực hiện việc thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ tái định cư đúng quy định pháp luật.

2. Bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn L đối với yêu cầu: Hủy Quyết định số 3877/QĐ-UBND ngày 21/11/2019; Quyết định số 4494/QĐ-UBND ngày 27/12/2019 của UBND huyện B về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho hộ ông Nguyễn Văn L và yêu cầu hủy P án, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án giải phóng mặt bằng đường tạo lực B - P - B của UBND huyện B, tỉnh Bình Dương.

3. Về án phí hành chính phúc thẩm: Ông Nguyễn Văn L phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hành chính phúc thẩm được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí do bà Nguyễn Thị M đã nộp thay theo Biên L thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0044775 ngày 09/10/2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Cục THADS tỉnh Bình Dương;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký và đóng dấu)*

**Nguyễn Văn Minh**